

Số: 154/2017/QĐST-HNGĐ

D, ngày 18 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Kiên Thị Thanh T sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Thạch Sa M sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn chị Kiên Thị Thanh T và anh Thạch Sa M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Kiên Thị Thanh T và anh Thạch Sa M tự nguyện thỏa thuận, chị T được nuôi dưỡng Thạch Thanh N sinh ngày 08-01-2009 theo nguyện vọng của Thanh N.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích chị T biết được quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cũng như mục đích của việc cấp dưỡng nuôi con nhưng chị T vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Không bên nào được ngăn cản việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Kiên Thị Thanh T và anh Thạch Sa M không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Chị Kiên Thị Thanh T và anh Thạch Sa M trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Kiên Thị Thanh T tự nguyện thỏa thuận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0010477 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Trà Vinh nên chị T được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Đăng